

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số: 566/2023/QĐST-HNGĐ**

*Long Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 587/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995**

HKTT: Tổ X phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP.Hà Nội

**Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1992**

HKTT: Tổ X phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP.Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;  
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng T, sinh ngày 22/9/2015. Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H thoả thuận để chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Trọng Tùng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được quyền ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trọng H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0018448 ngày 13/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, hoàn trả chị Nguyễn Thị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội;
- UBND phường Phúc L, quận Long Biên, thành phố Hà Nội,  
(Nơi ĐKKH ngày 17/4/2015);
- Chi cục THADS quận Long Biên,  
TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Hoa**